

Bản án số: 03/2024/HC-ST
Ngày 12 tháng 03 năm 2024
V/v “*Khiếu kiện quyết định hành
chính về việc thu hồi, hủy bỏ giấy
khai sinh và giải quyết khiếu nại
về hộ tịch*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thành Quang và bà Lê Thị Chinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hồng Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 39/2023/TLST-HC ngày 27 tháng 7 năm 2023 về việc: “*Khiếu kiện quyết định hành chính về việc thu hồi, hủy bỏ giấy khai sinh và giải quyết khiếu nại về hộ tịch*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 56/2023/QĐXXST-HC ngày 01 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông **Nguyễn Đức B**, sinh năm: 1977 (có mặt)

Địa chỉ: **Số B đường số H, B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.**

2. *Người bị kiện:*

- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;

- Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thụy Thanh Y** - Phó Giám đốc Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận (theo văn bản ủy quyền ngày 04/8/2023, có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

- Bà **Trần Thúy H** – Phó Trường phòng hành chính – Bỏ trợ, Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- Ông **Ngô Văn P** – Trưởng phòng Nghiệp vụ, Trung tâm trợ giúp pháp lý, Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn Long T**, sinh năm: 1959 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: **Căn hộ I (905) T - C T, phường L, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa người khởi kiện ông **Nguyễn Đức B** trình bày:

Ông **Nguyễn Long T** sinh ngày 24/10/1961 là anh trai ruột của ông, là con ruột của ông **Nguyễn Ngọc T1** và bà **Lê Thị T2** (ông **T** được sinh ra tại số 15 Nhà chung thuộc tỉnh Lâm Đồng). Cụ **T1** có 02 đời vợ, vợ trước là bà **Lê Thị N**, các con chung của cụ **T1** và cụ **T2** gồm: **Nguyễn Long T**, **Nguyễn Đức L**, **Nguyễn Thị Hoa X**, **Nguyễn Đức Q**, **Nguyễn Đức B** đều có giấy khai sinh tên mẹ là **Lê Thị N**. Sau giải phòng Cụ **T1** thay đổi chỉnh sửa tên mẹ trên giấy khai sinh cho các con, trừ con trai lớn là **Nguyễn Long T** vì khi đó ông **T** vi phạm pháp luật Việt Nam bỏ trốn ra nước ngoài và thay đổi thân nhân, nhập quốc tịch Na Uy và được cấp thẻ quốc tịch Na Uy.

Mặc dù ông **T** có quốc tịch tại Na Uy, nhưng để chiếm đoạt tài sản của người thân tại Việt Nam, ông **T** đã làm lại Giấy khai sinh, làm chứng minh nhân dân và nhập khẩu vào nhà anh họ của ông **T** và được **Công an tỉnh N** cấp Giấy chứng minh nhân dân số 264478082. Sở Tư pháp cấp Giấy khai sinh cho ông **T** không hợp pháp, vì: **Ủy ban nhân dân xã H** đã xác nhận cho ông **T** sinh ngày 24/11/1959 và đăng ký khai sinh tại **Ủy ban nhân dân xã H**, thực tế thì ông **T** sinh ngày 24/10/1961 tại số 15 nhà chung thuộc tỉnh Lâm Đồng. Quá trình làm việc tại Sở Tư pháp ông đã cung cấp ngày tháng năm sinh và nơi sinh của ông **T** gồm: Giấy “Bằng chứng rửa tội” ngày 30/10/1961 do Dân y viện địa phận **Đ** cấp có ghi “ đã ban phép rửa tội tại nhà thờ cho trẻ **Nguyễn Long T** sinh ngày 24/10/1961” và Chứng thư bí tích ngày 28/8/2022 của Giáo xứ chính Tòa thuộc **giáo phận Đ** xác nhận ông **Nguyễn Long T** sinh ngày 24/10/1961 đã lãnh nhận bí tích rửa tội tại dân Y viện ngày 30/10/1961. Ngoài ra, tại thời điểm ông **T** xin cấp lại giấy khai sinh thì cha ông **Nguyễn Ngọc T1** còn sống nhưng trong giấy xác nhận của **Ủy ban nhân dân xã H** và Giấy khai sinh do Sở Tư pháp cấp ghi nội dung có cha là **Nguyễn Ngọc T1** đã chết. Việc sai thông tin này trong Giấy khai sinh làm sai lệch lý lịch cá nhân của ông **B** và của cả gia đình, hành vi ghi sai thông tin của Sở Tư pháp là vi phạm đạo đức làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông trong các giao dịch dân sự, thừa kế giữa ông với ông **T** và gia đình.

Tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 55/QĐ9-STP ngày 19/5/2023 của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận thể hiện kết quả xác minh nội dung khiếu nại cụ thể: Xác minh tại các tỉnh Lâm Đồng, Khánh Hòa, đặc biệt là qua làm việc tại **UBND xã H**,

phòng tư pháp huyện Ninh Hải, Công an huyện N, nhà thờ H2, xã H, lãnh sự quán N tại Thành phố Hồ Chí Minh, “không làm rõ được nhân thân lai lịch của ông Nguyễn Long T”. Tuy nhiên, Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận lại xác định: việc căn cứ vào xác nhận của UBND xã H và hộ chiếu do cơ quan chức năng của Na U cung cấp để cấp giấy khai sinh cho ông T là đúng theo quy định của pháp luật. Mặc dù, bản xác nhận nhân thân của UBND xã H phù hợp với hộ chiếu của ông T về ngày, tháng, năm sinh, nhưng qua các xác minh của S Tư pháp thì việc xác nhận của UBND xã H đối với nhân thân của ông T là không có căn cứ, vi phạm pháp luật nên việc Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận chỉ căn cứ vào 02 loại giấy tờ trên để cấp lại giấy khai sinh cho ông T là vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 59, khoản 3 Điều 48 Nghị định số 158/2005/NĐ-CP, điều luật thể hiện “Trường hợp đăng ký việc sinh cho người không có bản sao Giấy khai sinh đã cấp trước đây, nhưng đã có hồ sơ, giấy tờ các nhân như: Sổ hộ khẩu, giấy chứng minh nhân dân, học bạ, bằng tốt nghiệp, lý lịch cán bộ. lý lịch đảng viên, mà trong các hồ sơ giấy tờ đó đã có sự thống nhất về họ, tên, chữ đệm, ngày, tháng, năm sinh; dân tộc, quốc tịch; quê quán, thì đăng ký theo đúng nội dung đó....”.

Vì vậy, ông yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận giải quyết:

- Hủy Quyết định số 55/QĐ-STP ngày 19/5/2023 của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đức B (lần đầu);

- Yêu cầu Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận thu hồi Giấy khai sinh số 25/2012, quyền số 01/2012 cấp ngày 24/8/2012 đứng tên Nguyễn Long T.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của người bị kiện bà Nguyễn Thụy Thanh Y trình bày:

Ngày 12/8/2022 và ngày 18/8/2022, Sở Tư pháp nhận được đơn của ông Nguyễn Đức B (qua tiếp công dân và Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển đến), trong đó có nội dung khiếu nại Giấy khai sinh số 25/2012, quyền số 01/2011 ngày 24/8/2012 ghi Nguyễn Long T sinh ngày 24/11/1959, tên mẹ là Lê Thị T2, cha là Nguyễn Ngọc T1 (chết) do Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận cấp, nhưng thực tế ông Nguyễn Long T sinh ngày 24/10/1961, giấy khai sinh lập tại thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, có cha là ông Nguyễn Ngọc T1 (chết ngày 07/11/2021) và mẹ là Lê Thị N. Ông B Đề nghị thu hồi Giấy khai sinh số 25/2012, quyền số 01/2011 cấp ngày 24/8/2012 đứng tên Nguyễn Long T; thu hồi hộ chiếu Việt Nam số NI380972 cấp ngày 10/12/2012 đứng tên Nguyễn Long T và Hộ chiếu Việt Nam số NI381 125 cấp ngày 11/8/2014 đứng tên Trần Thị D.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 20 Luật Khiếu nại năm 2011 về thẩm quyền của Giám đốc Sở và cấp tương đương: “Giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của mình, của cán bộ, công chức”; ngày 19/8/2022, Giám đốc Sở Tư pháp ban hành Thông báo số 1881/TB-STP về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu và Quyết định số 63/QĐ-STP về việc xác minh nội dung khiếu nại.

Nội dung đơn của ông **Nguyễn Đức B** có nêu: năm 2020 Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đang thụ lý vụ án số 506/2019/TB-TLVA ngày 16/12/2019 về việc Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng nhà đất 7A, trong vụ án này ông **B** là người có quyền và nghĩa vụ liên quan. Ông **B** cho rằng, ông **T** cố tình cung cấp hồ sơ không đúng thực tế đến Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận cấp giấy khai sinh không đúng, nhằm làm cơ sở để cơ quan có thẩm quyền cấp quốc tịch Việt Nam cho ông **Nguyễn Long T**, là hành vi cố tình làm sai lệch hồ sơ, xâm phạm hoạt động tư pháp Việt Nam (cụ thể là hoạt động điều tra xét xử việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng nhà đất 7A).

Căn cứ nội dung đơn của ông **Nguyễn Đức B**, việc phân loại đơn ông **Nguyễn Đức B** theo hình thức đơn khiếu nại là đúng theo quy định. Giám đốc Sở đã ban hành Thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu và Quyết định về việc xác minh khiếu nại; đồng thời, giao nhiệm vụ cho **D** xác minh thực hiện việc xác minh nội dung khiếu nại theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Khiếu nại, Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại và pháp luật có liên quan.

*Về trình tự, thủ tục cấp Giấy khai sinh cho ông **Nguyễn Long T** (Giấy khai sinh số 25/2012, quyển số 01/2011, ngày 24/8/2012), hồ sơ gồm có:*

- Phiếu nhận hồ sơ số 06 ngày 21/8/2012 và ngày hẹn trả kết quả là ngày 23/8/2012;

- Tờ khai đăng ký lại việc sinh ghi ngày 20/8/2012, ký tên ông **Nguyễn Long T**, gửi **UBND xã H**, trong đó có nội dung đề nghị đăng ký lại việc sinh cho ông **Nguyễn Long T** sinh ngày 24/11/1959, nơi sinh tại Lâm Đồng, họ và tên cha là ông **Nguyễn Ngọc T1** (chết), năm sinh 1929, họ và tên mẹ là bà **Lê Thị T2** (chết), năm sinh 1933. Tờ khai có ghi ông **T** đã đăng ký khai sinh tại **UBND xã H**. Bên dưới Tờ khai nêu trên có xác nhận của **UBND xã H** ngày 21/8/2012 do đồng chí **Võ Thái X1** - Phó Chủ tịch UBND xã ký; nội dung xác nhận nêu “Ông **Nguyễn Long T** sinh năm 1959, trước đây có đăng ký khai sinh tại **UBND xã H** nhưng hiện nay sổ bộ đã thất lạc không còn”.

- Đơn xin xác nhận ghi ngày 20/8/2012, ký tên ông **Nguyễn Long T**, nội dung: “Ông **T** sinh ngày 24/11/1959; nguyên trước đây gia đình ông có sinh sống tại **xã H**, đến năm 1979 ông sang định cư ở Na Uy; tất cả những giấy tờ liên quan đến giấy khai sinh của ông đều thực hiện tại **UBND xã H** (trong giấy tờ có liên quan ông đều khai nơi sinh ở Lâm Đồng) vì thời gian ông sinh sống ở Na Uy quá lâu nên các giấy tờ khai sinh ở Việt Nam đã bị thất lạc; cha ông là ông **Nguyễn Ngọc T1**, sinh năm 1929 và mẹ ông là bà **Lê Thị T2**, sinh năm 1933 đều có hộ khẩu thường trú tại **thôn G - H - N - Ninh Thuận**” Theo đơn ông **T** đề nghị UBND xã xác nhận sự việc: “Tôi sinh ở Lâm Đồng và được cha mẹ làm đăng ký khai sinh tại **UBND xã H**. Để tôi bổ túc hồ sơ giấy khai sinh”. Phía sau Đơn xin xác nhận nêu trên có xác nhận cùng ngày

20/8/2012 của ông **Nguyễn Q1** sinh năm 1929 (người làm chứng thứ nhất) và ông **Nguyễn Thanh N1** (người làm chứng thứ hai) có cùng nội dung xác nhận ông **Nguyễn Long T** từ năm 1959 - 1979 có sinh sống và làm việc tại **xã H**, con ông **Nguyễn Ngọc T1** và bà **Lê Thị T2**. Bên dưới trang này có xác nhận ngày 21/8/2012 của **UBND xã H**, do đồng chí **Võ Thái X1** - Phó Chủ tịch UBND xã ký với nội dung “Theo đơn trình bày của ông **Nguyễn Long T** là đúng sự thật. Kính chuyển quý cấp xét giải quyết”.

Theo Điều 58, 59 Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định điều kiện, thẩm quyền, thủ tục đăng ký lại việc sinh, tử, kết hôn, nhận nuôi con nuôi (thuộc trường hợp đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài); Khoản 17 Điều 1 Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực (sửa đổi, bổ sung khoản 1, 2 Điều 59 Nghị định số 158/2005/NĐ-CP).

- Giấy cam đoan ghi ngày 23/8/2012, ký tên ông **Nguyễn Long T**, trong đó ông **T** ghi tên: **Nguyễn Long T**, sinh ngày 24/11/1959; trước kia cha mẹ ông sinh ra ông tại Lâm Đồng nhưng ông bà không làm giấy khai sinh cho ông tại Lâm Đồng mà về quê tại **H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận** mới đăng ký khai sinh cho ông. Ông **T** cam đoan không làm giấy khai sinh tại Lâm Đồng.

Thời điểm nộp hồ sơ tại Sở Tư pháp, ông **T** có Đơn xin xác nhận ghi ngày 20/8/2012; trong đó ông khẳng định các giấy tờ khai sinh ở Việt Nam đã bị thất lạc; chỉ có Hộ chiếu số 25123777 do cơ quan chức năng của Na Uy cấp cho ông **Nguyễn Long T** vào ngày 16/01/2006 có ghi ông **Nguyễn Long T** sinh ngày 24/11/1959.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 48 Nghị định số 158/2005/NĐ-CP như sau: Khi đăng ký lại việc sinh, tử, kết hôn, nhận nuôi con nuôi, nếu người đi đăng ký lại xuất trình bản sao giấy tờ đã cấp hợp lệ trước đây, thì nội dung khai sinh, khai tử, kết hôn, nhận nuôi con nuôi được ghi theo nội dung của bản sao giấy tờ hộ tịch đó. Trường hợp đăng ký lại việc sinh cho người không có bản sao Giấy khai sinh đã cấp trước đây, nhưng đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân như: sổ hộ khẩu, Giấy chứng minh nhân dân, học bạ, bằng tốt nghiệp, lý lịch cán bộ, lý lịch đảng viên, mà trong các hồ sơ giấy tờ đó đã có sự thống nhất về họ, tên, chữ đệm; ngày, tháng, năm sinh; dân tộc; quốc tịch; quê quán, thì đăng ký đúng theo nội dung đó. **T3** hợp họ, tên, chữ đệm; ngày, tháng, năm sinh; dân tộc; quốc tịch; quê quán trong các hồ sơ, giấy tờ nói trên của người đó không thống nhất thì đăng ký theo hồ sơ, giấy tờ được lập đầu tiên. Trong trường hợp địa danh đã có thay đổi, thì phần khai về quê quán được ghi theo địa danh hiện tại

Theo quy định trên thì ông **T** không có bản sao Giấy khai sinh đã cấp trước đây, nhưng có Hộ chiếu số 25123777 do cơ quan chức năng của Na Uy cấp cho ông vào ngày 16/01/2006 có ghi ông **T** sinh ngày 24/11/1959; nên việc ghi ngày tháng năm sinh của ông **T** căn cứ vào Hộ chiếu số 25123777.

Từ những căn cứ nêu trên, xác định hồ sơ đăng ký lại việc sinh của ông **Nguyễn Long T** thuộc thẩm quyền của Sở Tư pháp, nên ngày 21/8/2012, Sở Tư pháp tiếp nhận hồ sơ của ông **Nguyễn Long T** đăng ký lại việc sinh. Giám đốc Sở Tư pháp đã ký Giấy khai sinh cấp cho ông **Nguyễn Long T** (Giấy khai sinh số 25/2012, quyền số 01/2011) theo đúng quy định pháp luật.

*Về ngày tháng năm sinh của ông **Nguyễn Long T**:*

- Xác minh nhân thân của ông **Nguyễn Long T** tại **thành phố N, tỉnh Khánh Hòa**:

Ngày 09/9/2022, làm việc với các em ruột của ông **Nguyễn Long T** gồm: Ông **Nguyễn Đức B**, ông **Nguyễn Đức L**, ông **Nguyễn Đức Q**, ngoài ra có sự chứng kiến của bà **Nguyễn Thị Thanh N2** (vợ ông **L**) để xác minh thời gian cư trú, nhân thân của gia đình ông **Nguyễn Ngọc T1** (cha ông **T**).

Kết quả làm việc các ông, bà nêu trên cho biết: Theo lời ông **Nguyễn Ngọc T1** là cha các ông, bà kể lại thì các anh em (ông **T**, ông **L**, bà **Nguyễn Thị Hoa X**) sinh tại **thị xã Đ, tỉnh Lâm Đồng**, 03 người đều có giấy khai sinh tại **Đ** (không nhớ rõ địa chỉ trong giấy khai sinh, chỉ biết địa chỉ là số 05 Nhà Chung); khoảng năm 1967-1968 cha mẹ các ông, bà là ông **Nguyễn Ngọc T1**, bà **Lê Thị T2** cùng các con về sống ở **phường C, thành phố C**, sau đó sinh ông **B** và ông **Q**. Năm 1969 gia đình sống ở cư xá. Đến năm 1977 nhà nước có chương trình kinh tế mới nên cha mẹ và các con (ông **T1**, bà **T2**, ông **T**, ông **L**, bà **X**, ông **B**, ông **Q**) di chuyển về sống ở **thôn H, xã H, huyện N**. Năm 1979, ông **T** vượt biên đi Na Uy. Đến năm 1996 cha mẹ và các ông, bà di chuyển về sinh sống ở **thành phố N, tỉnh Khánh Hòa**. Theo các ông, bà, việc ông **T** làm giấy khai sinh năm 2012 do Sở Tư pháp cấp là không đúng năm sinh (sinh năm 1961 nhưng khai sinh năm 1959), giấy khai sinh năm 2012 ghi cha là ông **Nguyễn Ngọc T1** đã chết là không đúng vì ông **Nguyễn Ngọc T1** chết năm 2021 (Theo Trích lục khai tử số 51/TLKT-BS ngày 23/02/2022 của **UBND phường X, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa**). Quá trình xác minh, ông **B** cung cấp Giấy “Bằng chứng rửa tội” ngày 30/10/1961 do **Dân Y V** địa phận **Đ** cấp có ghi “Đã ban phép rửa tội tại nhà thờ cho trẻ **Nguyễn Long T** sinh ra ngày 24 tháng 10 năm 1961 ” và Chứng thư bí tích ngày 28/8/2022 của **Giáo xứ C2** thuộc **Giáo phận Đ** xác nhận ông **Nguyễn Long T** sinh ngày 24 tháng 10 năm 1961, “đã lãnh nhận Bí tích rửa tội tại **Dân Y** ngày 30 tháng 10 năm 1961. Quá trình làm việc, Đoàn có đề nghị làm rõ về thông tin vì sao trong Giấy khai sinh của ông **L**, bà **X** lại có tên cha là **Nguyễn Ngọc T1**, mẹ là **Lê Thị N** nhưng các ông cho biết là do trong nội bộ gia đình có nhiều vấn đề, cha các ông, bà không cho các con biết rõ về nhân thân nguồn gốc, chỉ biết bà **N** và bà **T2** đều là mẹ, không biết rõ bà nào là mẹ ruột; một số thông tin khác như khi chuyển về **xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận** thì sống ở đâu, ông **T** có Giấy khai sinh không, làm tại đâu,... thì các ông đều không biết rõ thông tin. Do đó, chưa xác định được rõ về nhân thân của ông **T**.

Đồng thời, xác minh tại Công an thành phố C được biết: Qua tra cứu tàng thư lưu trữ không có những người có thông tin nhân thân của gia đình ông Nguyễn Ngọc T1 (Công văn số 20/CATP (QLHC)).

- Xác minh tại thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng:

Ngày 09/9/2022, UBND thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng có Công văn số 5961/UBND-TP trả lời “kết quả kiểm tra không tìm thấy thông tin đăng ký khai sinh của ông Nguyễn Long T, sinh ngày 24/10/1961 có cha mẹ là ông Nguyễn Ngọc T1 và bà Lê Thị N trong cơ sở dữ liệu hộ tịch”. Ngày 16/9/2022, Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng có Công văn số 2852/CATP(QLHC) trả lời “qua kiểm tra thông tin trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư không có thông tin của ông Nguyễn Long T trên địa bàn thành phố Đ. Đồng thời hồ sơ lưu trữ tại tàng thư hộ khẩu Công an thành phố được lập từ năm 1976 đến nay cũng không có thông tin của ông Nguyễn Long T4 .

Ngày 03/02/2023, trực tiếp xác minh tại thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, kết quả: Rà soát toàn bộ cơ sở dữ liệu về hộ tịch của thành phố Đ từ năm 1950 đến nay thì không có thông tin gì về ông Nguyễn Long T sinh năm 1959 hay 1961, con của ông Nguyễn Ngọc T1 và bà Lê Thị T2 hay bà Lê Thị N, về Giấy khai sinh của ông Nguyễn Đức L và Nguyễn Đức Q ghi đăng ký khai sinh tại khu phố 7, thị xã Đ: Toàn bộ hồ sơ hộ tịch trước đây của thị xã Đ, tỉnh Lâm Đồng hiện nay chỉ còn lưu giữ hồ sơ hộ tịch của địa bàn khu phố A, thị xã Đ, còn các khu phố khác của thị xã Đ trước đây thì hồ sơ đã thất lạc, không còn lưu giữ.

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh L cho biết vào năm 1965-1966 có trường N4 tại thị xã Đ. Thời điểm trong độ tuổi của ông Nguyễn Long T đi học lớp 1, 2 tại trường học nêu trên thì T11 chưa được thành lập (T11 thành lập sau năm 1975) nên Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh L không có thông tin gì về ông Nguyễn Long T. Hiện nay, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh L không lưu giữ hồ sơ học sinh trước năm 1975.

- Xác minh tại huyện N, tỉnh Ninh Thuận:

Ngày 21/9/2022, Công an huyện N có Công văn số 2175/CAH- QLHC trả lời “Qua công tác tra cứu, tìm kiếm trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn huyện N và hồ sơ hộ khẩu hiện tại đang lưu trữ tại tàng thư Công an huyện không có trường hợp nào tên Nguyễn Long T có ngày tháng sinh 24/10/1961 (cha là Nguyễn Ngọc T1 1929, mẹ là Lê Thị N 1930) và Nguyễn Long T có ngày tháng sinh 24/11/1959 (cha là Nguyễn Ngọc T1 1929, mẹ là Lê Thị T2 1933)”.

Ngày 07/10/2022, làm việc với đại diện Phòng Tư pháp huyện Ninh Hải và UBND xã H, huyện N thì sở bộ không còn lưu giữ tại xã và huyện.

Ngày 13/10/2022, làm việc với Công an huyện N để xác minh thêm hồ sơ vụ việc. Qua rà soát, tra cứu tàng thư lưu trữ tại Công an huyện N thể hiện trong hồ sơ số H2666 hộ bà Lê Thị C lưu giữ bản khai nhân khẩu của hộ ông Lê Công H1 (khai ngày 02/3/1977) có ghi bà Lê Thị T2 là em ruột của chủ hộ, sinh năm 1938, nơi sinh

H, Ninh Thuận, nguyên quán: Quảng Nam; ông Nguyễn Công T5, cháu ruột, sinh năm 1964, nơi sinh Hộ D1, nguyên quán Hộ Diêm; ông Nguyễn Đức L, cháu ruột, sinh năm 1966, nơi sinh H, nguyên quán Hộ Diêm; bà Nguyễn Thị Hoa X, cháu ruột, sinh năm 1968, nơi sinh Hộ D1, nguyên quán Hộ Diêm; ông Nguyễn Đức Q, cháu ruột, sinh năm 1970, nơi sinh Hộ D1, nguyên quán Hộ Diêm. Ngoài ra không có thông tin gì khác.

- Làm việc trực tiếp với ông Nguyễn Long T và nhà thờ H2 (xã H, huyện N)

Ngày 30/01/2023, thông qua ông Lê Hoàng A, Sở Tư pháp mời ông T đang cư trú tại Na Uy về làm việc tại Sở. Tại buổi làm việc, ông T cho biết ông sinh ngày 24/11/1959 tại Đ, Lâm Đồng, đến năm 1979 ông xuất ngoại; cha ông là ông Nguyễn Ngọc T1, mẹ ông là bà Lê Thị T2 (bà Lê Thị N là vợ đầu của cha ông); ông là con đầu của cha mẹ ông, các em của ông gồm có Nguyễn Đức C1 sinh năm 1962 đã mất; Nguyễn Đức L sinh khoảng năm 1964 - 1965, Nguyễn Thị Hoa X sinh năm 1967, Nguyễn Đức Q sinh năm 1969 và Nguyễn Đức Bình sinh năm 1977 hoặc 1978; gia đình ông chuyển về Cam Ranh sinh sống vào năm 1967; khi sinh sống tại Đ có lẽ ông chưa được làm Giấy khai sinh do gia đình thấy không cần thiết, không sử dụng gì đến giấy khai sinh. Ông cho biết lúc còn nhỏ ông có thấy giấy khai sinh của mình nhưng đều do cha ông giữ, lớn lên ông chưa từng được làm chứng minh nhân dân.

Tại buổi làm việc, ông T cung cấp Giấy xác nhận của nhà thờ Hộ D1 vào năm 1980 có ghi ngày tháng năm sinh của ông T là ngày 24/10/1959 (khác với ngày tháng năm sinh trong Giấy "Bằng chứng rửa tội" do Dân Y V địa phận Đ cấp có ghi ông T sinh ra ngày 24 tháng 10 năm 1961; Chứng thư bí tích của Giáo xứ Chính Tòa thuộc Giáo phận Đ xác nhận ông Nguyễn Long T6 sinh ngày 24 tháng 10 năm 1961 và Giấy khai sinh do Sở Tư pháp cấp năm 2012 ghi ông T6 sinh ngày 24/11/1959). Ngoài ra, ông T6 cung cấp Giấy xác nhận là người có nguồn gốc Việt Nam do Đại sứ quán C3 tại Vương quốc T cấp ngày 21/6/2006 có ghi ông T6 sinh ngày 24/11/1959; Giấy xác nhận đã đăng ký giữ quốc tịch Việt Nam do Đại sứ quán C3 tại Vương quốc N cấp ngày 09/10/2012 có ghi ông T6 sinh ngày 24/11/1959; Tờ di chúc do ông Nguyễn Ngọc T1 và bà Lê Thị T2 lập ngày 24/02/1997 ghi ông T6 sinh năm 1959.

- Xác minh từ Lãnh sự quán N tại thành phố Hồ Chí Minh:

Ngày 05/10/2022, Đại sứ quán N5 có văn bản số tham chiếu KONSYS 161995/tng trả lời Sở Tư pháp với nội dung "Nội dung tham chiếu được lập theo Công văn của quý Sở đề ngày 31 tháng 8 năm 2022 được gửi đến Lãnh sự quán Na Uy tại Thành phố Hồ Chí Minh, yêu cầu xác nhận nhân thân cho ông NGUYỄN LONG T7. Đại sứ quán không thể chuyển yêu cầu này đến các Cơ quan thẩm quyền có liên quan của Na U để xác nhận định danh nhân thân của anh ta vì thông tin cung cấp trong thư không đầy đủ hoặc không chính xác. Dựa trên thông tin đã được cung

cấp cho chúng tôi, chúng tôi không tìm thấy bất kỳ thông tin nào liên quan đến người này”.

- Xin ý kiến của Cục H3, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp:

Mặc dù đã xác minh ở nhiều nơi, làm việc với nhiều tổ chức, cá nhân liên quan ở thành phố N, thị xã C (tỉnh Khánh Hòa); thành phố Đ (tỉnh Lâm Đồng), huyện N (tỉnh Ninh Thuận), nhưng không thể xác định được Giấy khai sinh trước đây của ông Nguyễn Long T (trước khi có Giấy khai sinh do Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận cấp năm 2012) với các giấy tờ thu thập được không thống nhất về ngày tháng năm sinh và hướng xử lý vụ việc; do vậy ngày 20/02/2023, Sở Tư pháp có Công văn số 358/STP-HCTP xin ý kiến Cục H3, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp hướng dẫn một số vấn đề về nghiệp vụ hộ tịch liên quan đến vụ việc khiếu nại của ông Nguyễn Đức B. Đến ngày 21/3/2023, Cục H3, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp có Công văn số 233/HTQTCT-HT hướng dẫn Sở Tư pháp với 02 nội dung sau:

“1. về việc xác định có thu hồi, hủy bỏ Giấy khai sinh đã cấp cho ông Nguyễn Long T6 hay không: Liên quan đến nội dung này, đề nghị Sở Tư pháp căn cứ quy định tại Điều 58, 59, khoản 1 Điều 95 và điểm k khoản 1 Điều 78 Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch (sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012 - văn bản có hiệu lực tại thời điểm đăng ký lại việc sinh của ông T6), hồ sơ đăng ký lại việc sinh và kết quả kiểm tra, xác minh của Sở Tư pháp để xác định việc đăng ký lại việc sinh, xác định nội dung đăng ký khai sinh có đúng quy định pháp luật hay không? Trường hợp trái quy định pháp luật, nội dung không đúng thực tế thì thu hồi, hủy bỏ Giấy khai sinh đã cấp, hướng dẫn người dân thực hiện lại việc đăng ký khai sinh theo quy định pháp luật hiện hành (như quy định tại Điều 40, 41, 42 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015; Điều 8 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 (sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022));

2. Theo quy định tại khoản 3 Điều 59, khoản 3 Điều 48 Nghị định số 158/2005/NĐ-CP, thì chỉ sử dụng các loại giấy tờ như: Sổ hộ khẩu, Giấy chứng minh nhân dân, học bạ, bằng tốt nghiệp, lý lịch cán bộ, lý lịch đảng viên để xác định nội dung đăng ký khai sinh trong trường hợp đăng ký lại việc sinh cho người không có bản sao Giấy khai sinh đã cấp trước đây. Do đó, việc sử dụng các giấy tờ khác như giấy tờ do nhà thờ cấp làm căn cứ xác định nội dung đăng ký khai sinh chỉ cần nhắc, xem xét trong trường hợp không có các giấy tờ nêu trên”.

- Kết quả đối thoại với ông Nguyễn Đức B:

Ngày 06/4/2023, Sở Tư pháp tổ chức đối thoại với ông Nguyễn Đức B. Tại buổi đối thoại, ông B không đồng ý với kết quả xác minh của Sở Tư pháp. Ông B cho rằng việc sở Tư pháp cấp giấy khai sinh cho ông T6 trong đó có nội dung ghi ông Nguyễn Ngọc T1 (đã chết) trong khi ông T1 đang còn sống; đồng thời, thông tin

về ngày tháng năm sinh của ông T6 cũng không đúng thực tế. ông B tiếp tục đề nghị Sở Tư pháp hủy giấy khai sinh đã cấp cho ông T6.

Kết luận:

- Về trình tự, thủ tục cấp giấy khai sinh và xác định ngày tháng năm sinh của ông Nguyễn Long T:

Ông Nguyễn Đức B cho rằng Giấy khai sinh số 25/2012, quyển số 01/2012 ngày 24/8/2012 (do Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận cấp) ghi ông Nguyễn Long T sinh ngày 24/11/1959 nhưng thực tế ông Nguyễn Long T sinh ngày 24/10/1961.

Qua kết quả xác minh tại các cơ quan: UBND, Công an, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh K, Lâm Đồng; Công an huyện N, UBND xã H4 không có cơ sở xác định ông T từng học hoặc làm giấy khai sinh tại tỉnh Khánh Hòa hoặc Lâm Đồng; hồ sơ chỉ có xác nhận của UBND xã H và 02 người làm chứng. Do đó, không có cơ sở để xác định Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận cấp Giấy Khai sinh là sai thẩm quyền.

Trên cơ sở hướng dẫn của Cục H3 xác định: Giấy tờ của nhà thờ không là cơ sở để cơ quan nhà nước căn cứ làm giấy tờ hộ tịch; đối chiếu với quy định tại Nghị định số 158/2005/NĐ-CP và Nghị định số 06/2012/NĐ-CP thì hồ sơ ông T nộp tại Sở Tư pháp có đủ các giấy tờ theo quy định, trong đó có nội dung xác nhận của 02 người làm chứng (mặc dù Nghị định số 06/2012/NĐ-CP không yêu cầu phải có xác nhận này). Ông T không có bản sao Giấy khai sinh đã cấp trước đây, nhưng đã có Hộ chiếu số 25123777 do cơ quan chức năng của Na Uy cấp cho ông vào ngày 16/01/2006 có ghi ông T sinh ngày 24/11/1959. Do vậy, việc giải quyết hồ sơ đăng ký lại việc sinh và cấp Giấy khai sinh (đăng ký lại) cho ông Nguyễn Long T (Giấy khai sinh số 25/2012, quyển số 01/2011) là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

- Nội dung khiếu nại ông Nguyễn Long T có cha là ông Nguyễn Ngọc T1 (chết ngày 07/11/2021):

Qua xác minh hồ sơ cho thấy căn cứ Tờ khai đăng ký lại việc sinh ghi ngày 20/8/2012 của ông Nguyễn Long T có ghi ông Nguyễn Ngọc T1 (chết), Sở Tư pháp đã cấp Giấy khai sinh năm 2012 có ghi cha ông Nguyễn Long T là ông Nguyễn Ngọc T1 đã chết là không đúng thực tế vì ông Nguyễn Ngọc T1 chết sau thời điểm cấp Giấy khai sinh năm 2012 (Theo Trích lục khai tử số 51/TLKT-BS ngày 23/02/2022 của UBND phường X, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa thì ông T1 chết vào ngày 07/11/2021). Do vậy, một phần nội dung đơn ông B nêu có cơ sở là thời điểm ông T đăng ký lại việc sinh thì ông Nguyễn Ngọc T1 chưa chết, nên thông tin trên Giấy khai sinh cấp cho ông T năm 2012 ghi ông T1 đã chết là chưa đúng.

Hành vi trên của ông T là vi phạm pháp luật lĩnh vực hộ tịch theo Điều 89 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã và Điều 10 Nghị định số

60/2009/NĐ-CP ngày 23/7/2009 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tư pháp, trong đó biện pháp khắc phục hậu quả là hủy giấy khai sinh. Nhưng đến thời điểm hiện nay đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính đối với hình thức phạt tiền; đối với biện pháp khắc phục hậu quả, nếu hủy Giấy khai sinh cấp cho ông **T** thì cơ quan nhà nước phải làm lại đăng ký việc sinh cho ông **T** với thông tin cá nhân không có thay đổi do không có cơ sở để điều chỉnh ngày, tháng, năm sinh của ông **T** và ông **T1** đã chết vào năm 2021, phù hợp với tình hình hiện nay.

Từ những nhận định và căn cứ trên, Giám đốc Sở ban hành Quyết định số 55/QĐ-STP ngày 19/5/2023 về việc giải quyết khiếu nại của ông **Nguyễn Đức B** (lần đầu) với nội dung “Giữ nguyên Giấy khai sinh đã cấp cho ông **Nguyễn Long T** (Giấy khai sinh số 25/2012, quyền số 01/2011, ngày 24/8/2012)” là đúng theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông **Nguyễn Đức B**.

Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 28/02/2024, ông **Nguyễn Long T khai:**

Hiện tại ông có 02 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và quốc tịch Na Uy, ông định cư ở Na Uy vào năm 1979, 04 năm sau thì ông được nhập quốc tịch Na Uy, năm 2005 ông làm cho tổ chức Noak (tổ chức con nuôi tại Na Uy), lúc này ông xin phục hồi quốc tịch Việt Nam, sau đó năm 2006 ông được cấp quốc tịch Việt Nam.

Ông có biết được thông tin vụ án thông qua người quen của ông tại Việt Nam, nhưng thời điểm này ông đang ở Na Uy nên ông không thể liên hệ để làm việc với Tòa án, ông có làm văn bản gửi qua email nhờ người quen của ông đến Tòa án nộp vào ngày 16/12/2023. Ông có nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án, thời điểm này ông đang ở Na Uy nên ông có làm đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Tại buổi làm việc hôm nay, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, công khai toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và công bố nội dung biên bản đối thoại ngày 14/11/2023 cho ông được biết.

Trước các yêu cầu khởi kiện của ông **B** về việc hủy quyết định giải quyết khiếu nại số 55/QĐ-STP ngày 19/5/2023 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận và yêu cầu Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận thu hồi giấy khai sinh số 25/2012, quyền số 01/2012 cấp ngày 24/8/2012 đứng tên **Nguyễn Long T**. Ông không đồng ý với các yêu cầu khởi kiện của ông **B**.

Ông **B** cho rằng ông sinh ngày 24/10/1961 là không đúng. Bởi vì các giấy tờ hợp pháp của ông là Căn cước công dân, Hộ chiếu, Giấy phép lái xe, sổ hộ khẩu....đều ghi nhận ông sinh ngày 24/11/1959. Việc Giấy khai sinh cấp ngày 24/8/2012 ghi nội dung có cha là **Nguyễn Ngọc T8** đã chết tại thời điểm đăng ký khai sinh ông thừa nhận là không đúng. Tuy nhiên, vì trước dòng họ, cha ông đã tuyên bố từ mặt ông nên ông khai là cha ông đã chết. các chứng cứ như bằng chứng rửa tội và chứng thư bí tích ngày 28/8/2022 mà ông **B** đưa ra không phải là chứng cứ, đây không phải là các giấy tờ hợp pháp chứng minh nhân thân của ông.

Giấy khai sinh là giấy tờ cá nhân thể hiện quyền công dân của ông, Sở Tư pháp cấp giấy khai sinh cho ông là hợp pháp và đúng sự thật, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông **Nguyễn Đức B**. Do đó, ông đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông **B** và giải quyết vụ án vắng mặt ông trong các phiên tòa xét xử sơ thẩm, phúc thẩm. Ông đề nghị Tòa án không tiến hành đối thoại lại vụ án này.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký và các đương sự trong vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông **Nguyễn Đức B**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy:

[1] Về xác định tư cách đương sự: Tại đơn khởi kiện bổ sung ngày 28/6/2023, người khởi kiện ông **Nguyễn Đức B** yêu cầu đưa Ủy ban nhân dân xã H và ông **Võ Thái N3**, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện N tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử xét thấy, vụ án có đối tượng khởi kiện là Giấy khai sinh do Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận cấp và Quyết định giải quyết khiếu nại số 55/QĐ-STP của Giám đốc Sở Tư pháp là các quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hộ tịch thuộc thẩm quyền của cá nhân, cơ quan có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật, vì vậy việc đưa người tham gia tố tụng theo yêu cầu của người khởi kiện trong vụ án này là không đúng.

[2] Về đối tượng khởi kiện và thời hiệu khởi kiện: Ngày 05/6/2023, ông **Nguyễn Đức B** làm đơn khởi kiện yêu cầu thu hồi và hủy bỏ Giấy khai sinh số 25/201, quyền số 01/2011 Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 24/8/2012 cho ông **Nguyễn Long T**; đồng thời yêu cầu hủy Quyết định số 55/QĐ-STP ngày 19/5/2023 của Giám đốc Sở Tư pháp về giải quyết khiếu nại của ông **Nguyễn Đức B** (lần đầu). Đây là các quyết định hành chính thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật tố tụng hành chính và còn trong thời hiệu khởi kiện tính từ ngày nộp đơn khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[3] Xét tính hợp pháp của Giấy khai sinh số 25/201, quyền số 01/2011 ngày 24/8/2012

[3.1] Về thẩm quyền: Tại khoản 2 Điều 58 Nghị định 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định về đăng ký và quản lý hộ tịch thuộc trường hợp đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài (sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số

06/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012) quy định về điều kiện, thẩm quyền đăng ký lại việc sinh, tử, kết hôn, nhận nuôi con nuôi quy định: “...2. *Sở Tư pháp mà trong địa hạt tỉnh (thành phố) đó trước đây đương sự đã đăng ký việc sinh, tử, kết hôn, nhận nuôi con nuôi thực hiện đăng ký lại*”. Như vậy tại thời điểm ông **Nguyễn Long T** đăng ký lại Giấy khai sinh theo Phiếu nhận hồ sơ số 06 ngày 21/8/2012 thành phần hồ sơ kèm theo gồm:

- Tờ khai đăng ký lại việc sinh ghi ngày 20/8/2012 gửi **Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận** có xác nhận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã “Ông **Nguyễn Long T9**, sinh năm 1959, trước đây có đăng ký khai sinh tại **Ủy ban nhân dân xã H** nhưng hiện nay sổ bộ đã thất lạc không còn”;

- Đơn xin xác nhận ghi ngày 20/8/2012 của ông **Nguyễn Long T** có nội dung: Tôi Ông **Nguyễn Long T** sinh ở Lâm Đồng nhưng được cha mẹ làm đăng ký khai sinh tại **Ủy ban nhân dân xã H (Ninh Thuận)**. Để tôi bổ túc hồ sơ giấy khai sinh”. Đơn có xác nhận của **Ủy ban nhân dân xã H**.

Từ thành phần hồ sơ nêu trên, đơn đăng ký khai sinh của ông **Nguyễn Long T** thuộc thẩm quyền của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận là đúng quy định (khoản 2 Điều 59 Nghị định 158/2005/NĐ-CP).

[3.2] Về trình tự, thủ tục, nội dung thực hiện đăng ký lại Giấy khai sinh của ông **Nguyễn Long T**

Điều 59 Nghị định 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định:

“1. Người đi đăng ký lại việc sinh, tử, kết hôn, nhận nuôi con nuôi phải nộp Tờ khai (theo mẫu quy định). Trong trường hợp việc sinh, tử, kết hôn, nhận nuôi con nuôi trước đây đăng ký tại Ủy ban nhân dân cấp xã, thì phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi đã đăng ký việc sinh, tử, kết hôn, nhận nuôi con nuôi về việc đã đăng ký; trừ trường hợp đương sự xuất trình được bản sao giấy tờ hộ tịch đã cấp hợp lệ trước đây”.

Khoản 17 Điều 1 Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 1, 2 Điều 59 Nghị định 158/2005/NĐ-CP quy định: “*Người đi đăng ký lại việc sinh, tử, kết hôn phải nộp Tờ khai (theo mẫu quy định) và xuất trình bản sao giấy tờ hộ tịch đã cấp hợp lệ trước đây (nếu có), nếu không còn bản sao giấy tờ hộ tịch thì viết bản cam đoan về việc đã đăng ký, nhưng không còn lưu được sổ hộ tịch và chịu trách nhiệm về nội dung cam đoan...*”.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 48 Nghị định số 158/2005/NĐ-CP quy định: “*...Trường hợp đăng ký lại việc sinh cho người không có bản sao Giấy khai sinh đã cấp trước đây, nhưng đã có hồ sơ giấy tờ cá nhân như: Sổ hộ khẩu, Giấy chứng minh nhân dân, học bạ, bằng tốt nghiệp, lý lịch cán bộ, lý lịch đảng viên, mà trong các hồ sơ giấy tờ đó đã có sự thống nhất về họ, tên, chữ đệm; ngày, tháng, năm sinh; dân tộc; quốc tịch; quê quán, thì đăng ký đúng theo nội dung đó. Trường hợp họ, tên,*

chữ đệm; ngày, tháng, năm sinh; dân tộc; quốc tịch; quê quán trong các hồ sơ, giấy tờ nói trên của người đó không thống nhất thì đăng ký theo hồ sơ, giấy tờ được lập đầu tiên... ”.

- Đơn xin xác nhận ghi ngày 20/8/2012, ký tên ông **Nguyễn Long T**, nội dung: “Ông **T** sinh ngày 24/11/1959; nguyên trước đây gia đình ông có sinh sống tại **xã H**, đến năm 1979 ông sang định cư ở Na Uy; tất cả những giấy tờ liên quan đến giấy khai sinh của ông đều thực hiện tại **UBND xã H** (trong giấy tờ có liên quan ông đều khai nơi sinh ở Lâm Đồng) vì thời gian ông sinh sống ở Na Uy quá lâu nên các giấy tờ khai sinh ở Việt Nam đã bị thất lạc; cha ông là ông **Nguyễn Ngọc T1**, sinh năm 1929 và mẹ ông là bà **Lê Thị T2**, sinh năm 1933 đều có hộ khẩu thường trú tại **thôn G - H - N - Ninh Thuận**”. Đơn có xác nhận của **Ủy ban nhân dân xã H, huyện N**.

Tại biên bản xác minh của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận ngày 09/9/2022, các em ruột của ông **Nguyễn Long T** gồm: Ông **Nguyễn Đức B**, ông **Nguyễn Đức L**, ông **Nguyễn Đức Q**, ngoài ra có sự chứng kiến của bà **Nguyễn Thị Thanh N2** (vợ ông **L**) xác định: Theo lời ông **Nguyễn Ngọc T1** là cha các ông, bà kể lại thì các anh em (ông **T**, ông **L**, bà **Nguyễn Thị Hoa X**) sinh tại **thị xã Đ, tỉnh Lâm Đồng**, 03 người đều có giấy khai sinh tại **Đ** (không nhớ rõ địa chỉ trong giấy khai sinh, chỉ biết địa chỉ là số 05 Nhà Chung); khoảng năm 1967-1968 cha mẹ các ông, bà là ông **Nguyễn Ngọc T1**, bà **Lê Thị T2** cùng các con về sống ở **phường C, thành phố C**, sau đó sinh ông **B** và ông **Q**. Năm 1969 gia đình sống ở cư xá. Đến năm 1977 Nhà nước có chương trình kinh tế mới nên cha mẹ và các con (ông **T1**, bà **T2**, ông **T**, ông **L**, bà **X**, ông **B**, ông **Q**) di chuyển về sống ở **thôn H, xã H, huyện N**. Năm 1979, ông **T** vượt biên đi Na Uy. Đến năm 1996 cha mẹ và các ông, bà di chuyển về sinh sống ở **thành phố N, tỉnh Khánh Hòa**. Người khởi kiện trình bày tại phiên tòa xác nhận cha mẹ ông trước khi kết hôn chuyển lên **Đ** sinh sống thì cha, mẹ quê quán tại **N, Ninh Thuận**.

Tại Tờ di chúc ngày 24/02/1997 do **Phòng C4** tỉnh Khánh Hòa chứng thực (BL185) ông **Nguyễn Ngọc T1**, sinh năm 1929 và bà **Lê Thị T2**, sinh năm 1933 đã di chúc lại cho các con gồm: **Nguyễn Long T**, sinh năm 1959, **Nguyễn Đức L** sinh năm 1964, **Nguyễn Thị Hoa X**, sinh năm 1967, **Nguyễn Đức Q**, sinh năm 1969 và **Nguyễn Đức B**, sinh năm 1977. Ngoài ra trong Tờ di chúc có thông tin ông **L** và bà **X** còn đăng ký tại **xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**; ông **Q** và ông **B** sống cùng cha mẹ tại **số G P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa**. Tài liệu này phù hợp với lời trình bày của ông **Nguyễn Long T** về quá trình sinh sống của gia đình tại **N, tỉnh Ninh Thuận** sau đó đến năm 1979 ông sang định cư tại Na Uy, còn cha mẹ và các em ông về Cam Rang, sau đó chuyển đến **N** sinh sống.

Sau khi có khiếu nại của ông **Nguyễn Đức B** về việc đề nghị thu hồi, hủy bỏ Giấy khai sinh cấp cho ông **Nguyễn Long T**, Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận đã xác minh những địa phương ông **T** sinh ra và đã sinh sống. Qua kết quả xác minh tại các cơ quan tỉnh Khánh Hòa và Lâm Đồng không có cơ sở xác định ông **T** từng học hoặc

làm giấy khai sinh tại tỉnh Khánh Hòa hoặc Lâm Đồng; hồ sơ chỉ có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã H và 02 người làm chứng về quan hệ nhân thân ông T và ông T có thời gian sinh sống cùng cha mẹ tại xã H, huyện N nhưng cũng không có hồ sơ về cấp giấy khai sinh. Vì vậy không có căn cứ để Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận cấp đăng ký lại Giấy khai sinh theo bản sao mà chỉ căn cứ vào giấy tờ cá nhân khác là Hộ chiếu số Hộ chiếu số 25123777 do cơ quan có thẩm quyền của Na Uy cấp cho ông vào ngày 16/01/2006 có ghi ông T sinh ngày 24/11/1959. Các giấy tờ liên quan thông tin cá nhân khác đều thống nhất là ông Nguyễn Long T, sinh ngày 24/11/1959; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; cha là Nguyễn Ngọc T1 và mẹ là Lê Ngọc T10; đồng thời ông T và gia đình có thời gian sinh sống tại xã H, huyện N để thực hiện thủ tục đăng ký lại Giấy khai sinh cho ông Nguyễn Long T là đúng sự thật và phù hợp pháp luật.

[4] Xét trình bày của người khởi kiện ông Nguyễn Đức B về thông tin ghi trên Giấy khai sinh Giấy khai do Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 24/8/2012 cho ông Nguyễn Long T là gian dối, không đúng sự thật về ngày tháng năm sinh cá nhân và thông tin cha chết không đúng đã xâm phạm quyền lợi ích hợp pháp của ông, nhận thấy:

Quyền nhân thân là quyền dân sự gắn liền với mỗi cá nhân, không thể chuyển giao cho người khác. Cá nhân từ khi sinh ra có quyền được khai sinh (Điều 24, 29 Bộ luật dân sự 2005; Điều 25, Điều 30 Bộ Luật dân sự 2015. Giấy khai sinh là văn bản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp cho cá nhân khi được đăng ký khai sinh (khoản 6 Điều 4 Luật Hộ tịch 2014).

Ông Nguyễn Long T thực hiện quyền đăng ký khai sinh là quyền dân sự gắn với cá nhân ông được cơ quan có thẩm quyền là Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận thực hiện theo quy định của pháp luật về hộ tịch tại thời điểm đăng ký là có căn cứ và đúng quy định.

[5] Về thông tin ghi trên Giấy khai sinh: Giấy khai sinh (bản chính); số 25/201, quyển số 01/2011; họ và tên: Nguyễn Long T; giới tính Nam; ngày, tháng, năm sinh: 24/11/1959; nơi sinh Lâm Đồng; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1929 (đã chết); họ và tên mẹ: Lê Thị T2, sinh năm 1933 (đã chết); ngày, tháng, năm đăng ký: 24/8/2012; ghi chú: Đăng ký lại; họ và tên người đi khai sinh: Nguyễn Long T; quan hệ với người được khai sinh: Bản thân. Người ký Giấy khai sinh là Giám đốc Sở Tư pháp ông Nguyễn T4.

[5.1] Về thông tin ngày, tháng, năm sinh của ông Nguyễn Long T: ông Nguyễn Đức B xuất trình Giấy “Bằng chứng rửa tội” ngày 30/10/1961 do Dân y viện địa phận Đ cấp có ghi “ đã ban phép rửa tội tại nhà thờ cho trẻ Nguyễn Long T sinh ngày 24/10/1961” và Chứng thư bí tích ngày 28/8/2022 của Giáo xứ chính Tòa thuộc giáo phận Đ xác nhận ông Nguyễn Long T sinh ngày 24/10/1961 đã lãnh nhận bí tích rửa tội tại dân Y viện ngày 30/10/1961. Như đã phân tích tại mục [3.2] ở trên, ngày,

tháng, năm sinh của cá nhân phải căn cứ vào các giấy tờ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp theo trình tự thủ tục do pháp luật về hộ tịch quy định. Ông **Nguyễn Long T** từ ngày định cư tại Na Uy vào năm 1979 và sau đó được nhập quốc tịch Na Uy ông đều khai ngày, tháng, năm sinh của mình là 24/11/1959; hộ chiếu do cơ quan nước ngoài cấp cho ông **T** vào ngày 22/6/2006 thể hiện thông tin ngày, tháng, năm sinh của ông **Nguyễn Long T** là 24/11/1959; các giấy tờ liên quan đến cá nhân ông **T** khi định cư tại Na Uy và trong quá trình về làm việc, sinh sống tại Việt Nam đều thống nhất và phù hợp về ngày, tháng, năm sinh. Vì vậy Sơ Tư pháp đăng ký khai sinh theo Đơn khai của ông **Nguyễn Long T** kèm giấy tờ cá nhân có giá trị pháp lý kèm theo là Hộ chiếu số 25123777 do cơ quan chức năng của **Na U** cấp cho ông vào ngày 16/01/2006 xác nhận ông **T** sinh ngày 24/11/1959 là đúng pháp luật. Các tài liệu ông **B** đưa ra để chứng minh cho ngày, tháng, năm sinh của ông **T** không có giá trị pháp lý mà chỉ dùng để tham khảo trong trường hợp cá nhân đăng ký khai sinh không có giấy tờ cá nhân nào khác chứng minh về ngày, tháng, năm sinh của mình. Vì vậy trình bày của người khởi kiện không có cơ sở.

[5.2] Về thông tin trong Giấy khai sinh có ghi cha **Nguyễn Ngọc T1** (chết) tại thời điểm đăng ký 2012 là không đúng sự thật. Ông **Nguyễn Ngọc T1** chết vào ngày 07/11/2021 (Giấy chứng tử số 51/TLKT-BS ngày 23/02/2022 của **UBND phường X, N, Khánh Hòa**). Việc khai này của người đăng ký khai sinh là không đúng, vi phạm pháp luật; cơ quan thực hiện việc đăng ký khai sinh đã không kiểm tra thông tin là chưa bảo đảm đúng quy định pháp luật khi cấp đăng ký lại khai sinh cho ông **Nguyễn Long T**. Tuy nhiên ý kiến trình bày của người bị kiện đã nhận thấy sai sót này và việc thu hồi thực hiện đăng ký lại khai sinh cho ông **Nguyễn Long T** tại thời điểm hiện nay thì các thông tin trên Giấy khai sinh của ông **Nguyễn Long T** không có thay đổi gì về ngày, tháng, năm sinh cũng như thông tin về cha, mẹ (họ và tên, sinh, tử). Hơn nữa thông tin về định danh cá nhân và cơ sở dữ liệu hồ sơ hộ tịch của ông **Nguyễn Long T** trên các giấy tờ cá nhân đều thống nhất. Vì vậy yêu cầu của người khởi kiện về việc thu hồi, hủy bỏ Giấy khai sinh đã cấp cho ông **Nguyễn Long T** là không có căn cứ. Mặt khác, tại khoản 1 Điều 14 Luật Hộ tịch năm 2014 quy định nội dung đăng ký khai sinh chỉ ghi thông tin của cha, mẹ người được đăng ký khai sinh: Họ, chữ đệm và tên; năm sinh; dân tộc; quốc tịch; nơi cư trú. Như vậy thông tin về đăng ký khai sinh không cần phải ghi thông tin ngày chết của cha, mẹ. Việc xác định cá nhân chết phải căn cứ vào giấy chứng tử do cơ quan có thẩm quyền đăng ký (Điều 32, 33, 34 Luật Hộ tịch năm 2014).

[6] Giấy khai sinh của ông **Nguyễn Long T** là giấy tờ gốc của cá nhân đã định danh thông tin cá nhân trên cơ sở dữ liệu hộ tịch cùng các loại giấy tờ cá nhân khác phù hợp từ trước đến nay được cơ quan có thẩm quyền cấp. Giấy khai sinh của ông **Nguyễn Long T** không gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp gì cho ông **Nguyễn Đức B**, vì vậy yêu cầu của ông **Nguyễn Đức B** về việc thu hồi, hủy bỏ Giấy khai sinh đã cấp cho ông **Nguyễn Long T** là không có căn cứ.

[7] Quyết định số 55/QĐ-STP ngày 19/5/2023 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc giải quyết khiếu nại của ông **Nguyễn Đức B** (lần đầu) đúng trình tự, thủ tục, nội dung của Luật khiếu nại và các quy định của pháp luật về hộ tịch tại thời điểm thực hiện việc đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài. Do vậy yêu cầu hủy Quyết định số 55/QĐ-STP ngày 19/5/2023 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết khiếu nại của ông **Nguyễn Đức B** (lần đầu) là không có cơ sở.

[8] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định và phân tích nêu trên, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận ý kiến trình bày của người bị kiện, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông **Nguyễn Đức B**.

[9] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên ông **Nguyễn Đức B** phải chịu án phí hành chính sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1, 2 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 3 Điều 32; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 116; khoản 1 Điều 157; Điều 164; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194; Điều 204; Điều 206; Điều 213; Điều 348 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Điều 20, 27, 28, 29, 30 Luật khiếu nại năm 2011;

Điều 58, Điều 59 Nghị định 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định về đăng ký và quản lý hộ tịch; khoản 17 Điều 1 Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực (sửa đổi, bổ sung khoản 1, 2 Điều 59 Nghị định số 158/2005/NĐ-CP).

Khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông **Nguyễn Đức B** về việc:

- Hủy Quyết định số 55/QĐ-STP ngày 19/5/2023 của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết khiếu nại của ông **Nguyễn Đức B** (lần đầu);

- Yêu cầu Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận thu hồi Giấy khai sinh số 25/2012, quyền số 01/2012 cấp ngày 24/8/2012 đứng tên **Nguyễn Long T**.

3. Về án phí: Ông **Nguyễn Đức B** phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn*) án phí hành chính sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 đồng do ông **Nguyễn Văn P1** nộp thay ông **Nguyễn Đức B** đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án

phí, lệ phí Tòa án số 0000696 ngày 27/7/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV & THA;
- Tổ Hành chính – Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh